TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 16/2022/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả Th được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST-KDTM ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa Th của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Th giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa Th của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kỹ Thương Việt Nam; Địa chỉ trụ sở: 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. ***Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng***: Ông Hồ Hùng A - Chủ tịch Hội đồng quản trị. ***Người đại diện theo ủy quyền***: Bà Phạm Thị Nh - Giám đốc xử lý nợ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam *(Quyết định ủy quyền số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27-9-2017).* ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng***: Bà Vương Ngọc Nh, ông Phan Xuân H - Cán bộ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam *(Giấy ủy quyền số 88-03/2022/UQ-TCB ngày 07-03-2022).*

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Hồng H, sinh năm 1974; Địa chỉ cư trú: Thôn 9, xã Ph X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2.2. Ông Cấn Tất H, sinh năm 1969 *(chồng bà H);* Địa chỉ cư trú: Thôn 9, xã Ph X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng***: Bà Nguyễn Hồng H *(giấy uỷ quyền ngày 09-06-2022).*

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Anh Cấn Tất Th, sinh năm 1997 *(con ông H, bà H)*; ***Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng***: Bà Nguyễn Hồng H *(giấy uỷ quyền ngày 09-06-2022).*

3.2 Anh Cấn Tất Tiểu B, sinh năm 2008 *(con ông H, bà H).* ***Người đại diện hợp pháp***: Bà Nguyễn Hồng H, sinh năm 1974; Cùng địa chỉ cư trú: Thôn 9, xã Ph X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

II. Sự thỏa Th của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ còn lại và trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng: Bà Nguyễn Hồng H và ông Cấn Tất H *(do bà H là đại diện theo ủy quyền)* xác nhận và nhất trí thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam số tiền nợ tính đến ngày 06-06-2022 theo Hợp đồng tín dụng số: 2670/HĐTD/SME-HKD/TCB-HTY ngày 22-06-2011; Khế ước nhận nợ và cam kết trả nợ số 2670/HĐTD/SME-HKD/TCB-HTY ngày 24-06-2011 với tổng số tiền là **3.006.238.027 đồng** *(trong đó nợ gốc: 833.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn trên nợ gốc: 187.797.484 đồng và nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 1.985.440.543 đồng).*

Bên vay tín dụng là bà Nguyễn Hồng H và ông Cấn Tất H phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc còn lại theo mức lãi suất thỏa Th trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết, kể từ ngày 07-06-2022 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam.

2. Về xử lý tài sản bảo đảm:

2.1. Trường hợp bà Nguyễn Hồng H và ông Cấn Tất H hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam theo phạm vi bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp tài sản và Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam phải trả các giấy tờ (bản chính) liên quan đến tài sản thế chấp để làm thủ tục giải chấp tài sản B đảm cho bên có tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp bà Nguyễn Hồng H và ông Cấn Tất H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản

thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 31, tờ bản đồ số 00, diện tích 100,8m^2; địa chỉ tại Khu Đồng L, xã Ph X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (*được UBND huyện Thạch Thất cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 811155 ngày 15-11-2007 cho ông Cấn Tất H, bà Nguyễn Thị H; ngày 20-6-2011 Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất đính chính thông tin tên bà Nguyễn Thị H là Nguyễn Hồng H)* theo thỏa thuận trong Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 22-6-2011 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam và bên thế chấp là ông Cấn Tất H, bà Nguyễn Hồng H. Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng: 3914 quyển số 02.2011 ngày 22-06-2011 tại Phòng công chứng số 7, thành phố Hà Nội, đăng ký thế chấp ngày 22-06-2011 tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Thạch Thất.

Trường hợp đã phát mại tài sản B đảm để thu hồi nợ mà giá trị tài sản B đảm không đủ trả các khoản nợ thì bà Nguyễn Hồng H, ông Cấn Tất H phải có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam cho đến khi thanh toán xong khoản nợ tín dụng.

2.3. Phạm vi nghĩa vụ được B đảm bằng tài sản thế chấp theo thỏa Th trong hợp đồng thế chấp tài sản ký kết ngày 22-06-2011 là nghĩa vụ trả nợ số tiền 1.000.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo thỏa Th tín dụng trên số tiền đảm B cho nợ gốc 1.000.000.000 đồng.

3. Về án phí và chi phí tố tụng khác:

3.1. Bà Nguyễn Hồng H và ông Cấn Tất H nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành (*50% tiền án phí phải nộp*) với số tiền là 46.062.000 đồng.

3.2. Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam được hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp 36.750.000 đồng (*Theo biên lai nộp tạm ứng án phí số 0025331 ngày 23-5-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội).*

3.3. Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đã được thanh toán xong.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);*
- *Chi cục THADS huyện .Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường